

HỨ LỖ CA MINH VƯƠNG BÁCH TỰ MINH

Biên soạn: HUYỀN THANH

Hứ Lỗ Ca Minh Vương, tên Phạn là **Heruka**, tên Tây Tạng là **Dges-parjo-rje**, lại xưng là **Mãnh Lỗ Ca**... Trong Mật Giáo thuộc **Sân Nộ Tộc** (Dveṣa-kulāya) là hoá thân phần nộ của Đức Phật **A Súc** (Akṣobhya-buddha). Thông thường làm hình **Yab-Yum** (phụ mẫu giao hợp) tức là dạng ôm ấp **Sa Khả Đế** (Śakti). Ngoài ra cũng có hình đơn độc.



Hứ Lỗ Ca Minh Vương còn có nhiều loại tên gọi, đồng Thể khác tên như **Hô Kim Cương** (Hevajra), **Giác Đầu** (Buddha-kapāla), **Tối Thắng** (Sambara), **Thất Vô Tận** (Saptā-kṣara), **Đại Huyền** (Mahā-māyā)

Phật Thuyết Đại Bi Không Trí Kim Cương Đại Giáo Vương Kinh, Quyển 2 ghi nhận ý nghĩa của tên gọi **Hứ Lỗ Ca Minh Vương** là:

Hứ (He) là nhân gốc rễ (bản nhân) của **Tính trống rỗng** (Śūnyatā: Không Tính)

Lỗ (Ru) là lia nhiễm, trang nghiêm thù thắng

Ca (Ka) là không có chỗ trụ

Căn cứ vào sự ghi chép của **Thành Tựu Pháp Man** (Sādhana-māla) thì: Lễ bái Hứ Lỗ Ca Minh Vương, nên quán tưởng tự mình tức là hình trạng ngồi Bán Già, Hứ Lỗ Ca Minh Vương có vị trí ngồi trên thân người chết.

Lại nói là: “Hứ Lỗ Ca khoác áo da người, toà thân xoi bôi tro, tay phải cầm Kim Cương, tay trái nâng sọ người chứa đầy máu tanh, trên mào đội đầu có tượng Phật A Súc nhỏ, thường hộ trì Thế Giới hữu tình miễn trừ sự xâm hại của Ma ác”



_Mạn Trà La của Heruka y theo **Hô Kim Cương Hằng Trì La Đại Tương Ứng Luân Phẩm** ghi là: “Mạn Trà La này dùng Heruka làm **Trung Tôn** (Tôn ở chính giữa), bốn chung quanh hiển bày 8 vị **Minh Phi** (Yoginī)

Ngao Lý Phi (Gaurī) ở phương Đông

Tu Lý Phi (Caurī) ở phương Nam

Vĩ Đa Lý Phi (Vettalī) ở phương Tây

Khát Tam Ma Lý Phi (Ghasmarī) ở phương Bắc

Bốc Cát Tây Phi (Pukkasī) ở Đông Nam

Thập Phộc Lý Phi (Savarī) ở Đông Bắc

Tán Noa Lý Phi (Caṇḍalī) ở Tây Bắc

Nỗ Nhĩ Tỳ Phi (Raudrī) ở Tây Nam



Lại đem 8 vị Minh Phi này phối trí với **Địa Cư Phi** (Bhūcarī) ở phương dưới và **Kông Hành Phi** (Khacarī) ở phương trên thì hợp thành 10 Phi.

Hú Lồ Ca Minh Vương Bách Tự Minh:

ॐ वज्रकरुणैक समयमवर्षलयै वज्रकरुणैकवृषप(१५) वृष मरुव
शुभशु मरुव शुभशु मरुव शुभशु मरुव सर्वसिद्धि म प्रयक सर्व कर्म
व म (वृ) श्रियं कुं हं ककककक कगतं सर्व गणगत वज्रकरुणैक म म
शुभ वज्रकरुणैक नव मज समय सर्व ॐ

OM VAJRA-HERUKA SAMAYAM ANUPĀLAYA VAJRA-HERUKA
TVENA UPATIṢṬA DR̥DHO ME BHAVA SUTOṢYŌ ME BHAVA
SUPOṢYO ME BHAVA ANURAKTO ME BHAVA SARVA SIDDHIM ME
PRAYACCHA SARVA KARMASU CA ME CITTAM ŚRĪYAM KURU
HŪM HA HA HA HA HOH BHAGAVAM SARVA TATHĀGATA HERUKA
MA ME MUMCA HERUKO BHAVA MAHĀ SAMAYA SATVA ĀH

Theo Mật Giáo Tây Tạng, người tụng trì Chú này có các Công Đức sau:

- .)Hay sám hối và tiêu trừ nghiệp tội từ vô thủy đến nay
- .)Hay chận đứng tất cả niệ́m ác không cho tăng trưởng
- .)Hay phá trừ tất cả phiền não
- .)Hay tăng trưởng Phước Trí vô lượng vô biên
- .)Hay sinh mọi loại Công Đức
- .)Tuỳ theo Nguyện đã mong cầu đều được như ý

24/02/2014